

Bản án số: 120/2021/HS-ST.
Ngày: 29-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Trọn.

Ông Nguyễn Văn Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993, tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Sang (chết) và bà Trần Thị Lợi; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2014/HSST ngày 23-9-2014 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành án xong ngày 17-8-2020; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 29-4-2021, tạm giam ngày 08-5-2021 đến nay; bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

2. Dương Hải Đăng, sinh ngày 05-3-1999, tại TB, Tây Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp TT, xã TT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Bình và bà Phạm

Thị Hiền; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 29-4-2021, tạm giam ngày 08-5-2021 đến nay; bị cáo vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Phạm Văn P, sinh năm 2000, cư trú cùng địa chỉ bà Nga; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Dương Hải Đăng là người nghiện ma túy. Vào khoảng 06 giờ ngày 29-4-2021, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 70H1-414.20 đến nhà của bị cáo Đăng rủ bị cáo Đăng đến khu vực huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh mua ma túy về sử dụng thì bị cáo Đăng đồng ý và chở bị cáo T đi. Trên đường đi, T gọi điện cho anh Nguyễn Thanh Sơn hỏi mua ma túy thì Sơn đồng ý và hẹn T đến khu vực xã Lợi thuận, huyện Bến Cầu để giao ma túy.

Khi đến điểm hẹn, T và Đăng được 01 người thanh niên không rõ lý lịch là người của Sơn dẫn về nhà. T đưa 3.000.000 đồng cho người này thì người này đưa cho T 02 cái nỏ thủy tinh và hẹn đến khu vực cầu Bến Đình thuộc huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, người này đưa cho T 01 bìch ma túy được quấn trong khăn trang y tế thì T cất giấu vào túi quần rồi Đăng điều khiển xe chở T về.

Đến 11 giờ cùng ngày, khi Đăng điều khiển xe chở T đến đoạn đường thuộc ấp Cẩm Bình, xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, thì bị Công an tỉnh Tây Ninh phối hợp với Công an huyện Gò Dầu bắt quả tang thu giữ trong túi quần của T 01 bìch nylon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M) và một số vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại Kết luận giám định số: 573/KL-KTHS ngày 02-5-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bìch nylon màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,8385 gam.

Cáo trạng số: 87/CT-VKSGD ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố Dương Hải Đăng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm g, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 09 năm đến 10 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Hải Đăng mức án từ 07 năm đến 08 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết quả xác minh thể hiện các bị cáo không có tài sản đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Dương Hải Đăng là người nghiện ma túy. Vào ngày 29-4-2021, bị cáo T rủ bị cáo Đăng đi đến huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh mua ma túy về cùng sử dụng thì bị cáo Đăng đồng ý và chở bị cáo T đi và về.

Khi về đến đoạn đường thuộc ấp Cẩm Bình, xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, thì bị Công an tỉnh Tây Ninh phối hợp với Công an huyện Gò Dầu bắt quả tang thu giữ trong túi quần của T 01 bìch nylon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M) và một số vật chứng có liên quan.

Căn cứ vào Kết luận giám định số: 573/KL-KTHS ngày 02-5-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bìch nylon màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,8385 gam.

Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Đồng thời, làm phát sinh tệ nạn ma túy, tội phạm ở địa phương.

Đối với bị cáo T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Methamphetamine, khối lượng 9,8385 gam được chứa trong 01 bìch ny lon. Ngoài ra, vào năm 2014, Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt bị cáo T 08 (Tám) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (Tội rất nghiêm trọng), đã chấp hành án xong ngày 17-8-2020. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

Đối với bị cáo Đăng là người thành niên, không nghề nghiệp lại nghe theo lời rủ rê của bị cáo T và trực tiếp chở bị cáo T đi mua má túy về cất giấu để cùng sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Dương Hải Đăng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét mức đề nghị xử phạt của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong vụ án này, mặc dù bị cáo T rủ bị cáo Đăng đi mua ma túy về để sử dụng nhưng giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, không phân công vai trò của từng người cụ thể. Vì vậy, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tổ chức theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong giai đoạn điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xác minh thể hiện các bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo T và bị cáo Đăng đều khai thống nhất đã mua ma túy của anh Nguyễn Thanh Sơn 02 lần. Ngày 13-7-2021, Hội đồng xét xử đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án, các bị cáo trình bày có thể nhận dạng được đối tượng Nguyễn Thanh Sơn trong thực tế. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã ra quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tiến hành thủ tục tố tụng đối chất, nhận dạng đối tượng Sơn. Kết quả, các bị cáo đã nhận dạng được đối tượng Sơn. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh địa phương nơi Sơn cư trú và gia đình của Sơn thể hiện Sơn không có mặt tại địa phương nên không tiến hành làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên Cáo trạng số: 87/CT-VKSGD ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố đối với Nguyễn Thanh T, Dương Hải Đăng.

Các bị cáo T, Đăng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 14-5-2021, Phó Trưởng Công an huyện Gò Dầu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1368/QĐXPHC-CAH-MT, 1369/QĐXPHC-CAH-MT, phạt mỗi bị cáo số tiền 750.000 đồng là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (Một) khẩu trang màu xanh đã qua sử dụng, 02 (Hai) ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy là dụng cụ các bị cáo sử dụng để cất giấu chất ma túy và để sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

01 (Một) gói niêm phong ghi vụ số: 573/KL-KTHS có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và chữ ký của trợ lý giám định Nguyễn Văn Đại, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 9,5784g (Chín phẩy năm bảy tám bốn gam) là chất ma túy loại Methamphetamine là chất cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

01 (Một) điện thoại di động Nokia màu đen, loại 105, số seri 354496090787526 của bị cáo T dùng để liên lạc với Sơn mua chất ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 (Một) điện thoại di động Iphone, số IMEI 35573007374616 của bị cáo Đăng (không có sim số) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đăng nên tuyên trả lại cho bị cáo Đăng là phù hợp.

01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 70H1-414.20, số khung: 028918, số máy: 76810 là của bà Nguyễn Thị N đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Bị cáo T mượn của anh P (con trai bà Nga) để đi công việc. Anh P và bà Nga không biết bị cáo T sử dụng xe này để đi mua ma túy về tàng trữ nên chấp nhận yêu cầu của bà Nga, anh P; tuyên trả lại xe mô tô biển số 70H1-414.20 cho bà Nga là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T và bị cáo Đăng mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (Chín) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 29-4-2021.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Hải Đăng 07 (Bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 29-4-2021.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo .

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy:

01 (Một) khẩu trang màu xanh đã qua sử dụng, 02 (Hai) ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

01 (Một) gói niêm phong ghi vụ số: 573/KL-KTHS có dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và chữ ký của trợ lý giám định Nguyễn Văn Đại, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 9,5784g (Chín phẩy năm bảy tám bốn gam).

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động Nokia màu đen, loại 105, số seri 354496090787526.

Tuyên trả lại cho bị cáo Dương Hải Đăng: 01 (Một) điện thoại di động Iphone, số IMEI 35573007374616.

Tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị N: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 70H1-414.20, số khung: 028918, số máy: 76810.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T và bị cáo Dương Hải Đăng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bà Nga, anh P có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Dầu;
- Các bị cáo, bà Nga, anh P;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Dũng

